

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2026/DS - ST
Ngày: 16 - 3 - 2026
V/v tranh chấp “Hợp đồng góp hụi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Thới

Ông Trần Văn Kiệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 494/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng góp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2026/QĐXXST - DS ngày 27 tháng 01 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 186/2026/QĐST-DS ngày 26/02/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1964 (có mặt)

Trú tại: khóm Thanh M1, phường TĐ, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Trú tại: khóm Thanh M1, phường TĐ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 24/11/2025, đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện ngày 27/01/2026 và tại phiên tòa bà Trần Thị T trình bày:

Bà Nguyễn Thị Tuyết L là chủ hụi, bà Trần Thị T là hụi viên, bà T có tham gia chơi các dây hụi sau:

Hụi khui ngày 30/01/2024, hụi 1.000.000đ/tháng, gồm 40 phần, bà T tham gia 2 phần. Hụi khui ngày 15/10/2023, hụi 2.000.000đ/tháng, gồm 27 phần, bà T tham gia 1 phần

Trong quá trình tham gia chơi hụi bà T đóng hụi đầy đủ đến ngày 15/4/2024 bà L tuyên bố ngưng hụi, nên bà T và bà L chốt nợ với nhau. Theo biên nhận nợ số tiền bà L còn nợ là 88.000.000đ. Bà L hứa mỗi tháng trả hai lần vào ngày 15 và 30 tây hàng tháng sẽ trả cho bà T 1.000.000đ cho đến khi nào hết số nợ. Tuy nhiên đến hạn trả bà L chỉ trả được 3 tháng với số tiền 3.000.000đ thì bà L không trả nữa cụ thể:

- + Ngày 05/6/2025, bà L trả 1.000.000đ
- + Ngày 20/6/2025, bà L trả 1.000.000đ
- + Ngày 08/07/2025, bà L trả 1.000.000đ

Theo đơn khởi kiện ngày 24/11/2025 bà T yêu cầu bà Nguyễn Thị Tuyết L trả số tiền hụi gốc còn nợ là 85.000.000đ và yêu cầu tính lãi với lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày 27/8/2025 đến ngày 27/12/2025 là 7.055.000đ, tổng cộng gốc và lãi là 92.055.000đ

Ngày 27/01/2026 bà T xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là bà T chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị Tuyết L trả số tiền hụi còn nợ là 85.000.000đ, không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

- Bị đơn bà Trần Thị Tuyết L không có văn bản nêu ý kiến gì về yêu cầu của phía nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng góp hụi. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Tuyết L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà L.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét, yêu cầu của bà Trần Thị T kiện đòi bà Nguyễn Thị Tuyết L trả số tiền hụi còn nợ là 85.000.000đ là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ, bà T cung cấp chứng cứ là

biên nhận ngày 17/5/2025 (BL 27) thể hiện bà L có nợ tiền hui của bà T số tiền là 88.000.000đ nhưng bà L chỉ trả cho bà T 3.000.000đ thì không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như cam kết, từ đó có cơ sở chứng minh có sự việc bà L còn nợ tiền hui của bà T số tiền là 85.000.000đ. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà L về các yêu cầu của bà T theo quy định của pháp luật nhưng bà L không có văn bản phản đối gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà T, nên Hội đồng xét xử buộc bà Nguyễn Thị Tuyết L có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị T số tiền hui còn nợ là 85.000.000đ.

[4] Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết L phải chịu 4.250.000đ tiền án phí DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 15, 18, 23 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ về hộ, hui, biêu, phường; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị T.

Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết L có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị T số tiền hui còn nợ là 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết L phải chịu 4.250.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Trần Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Tuyết L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND khu vực 1-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 1-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú